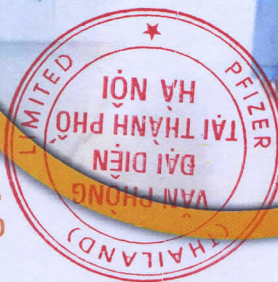
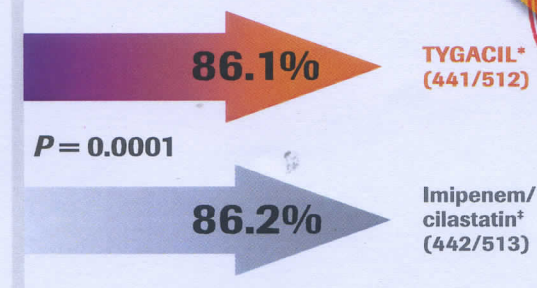
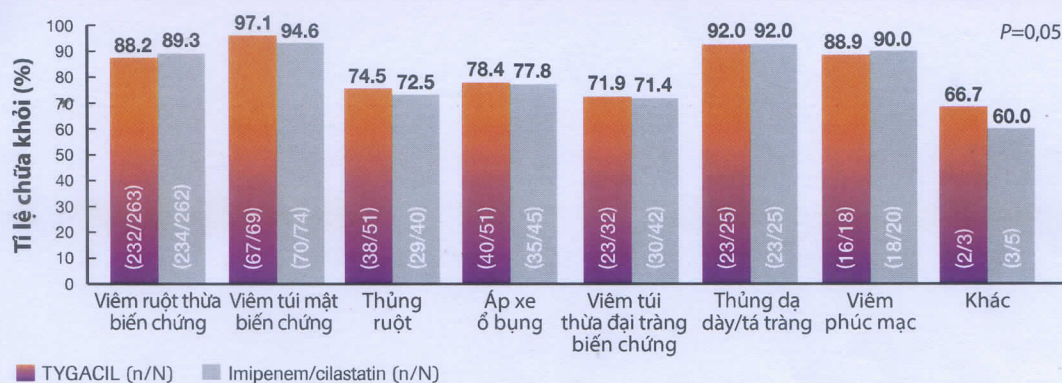


TỈ LỆ KHỎI BỆNH LÂM SÀNG TRÊN NHIỄM KHUẨN Ổ BỤNG CÓ BIẾN CHỨNG⁽¹⁾

Nhóm bệnh nhân đánh giá được
về mặt vi sinh

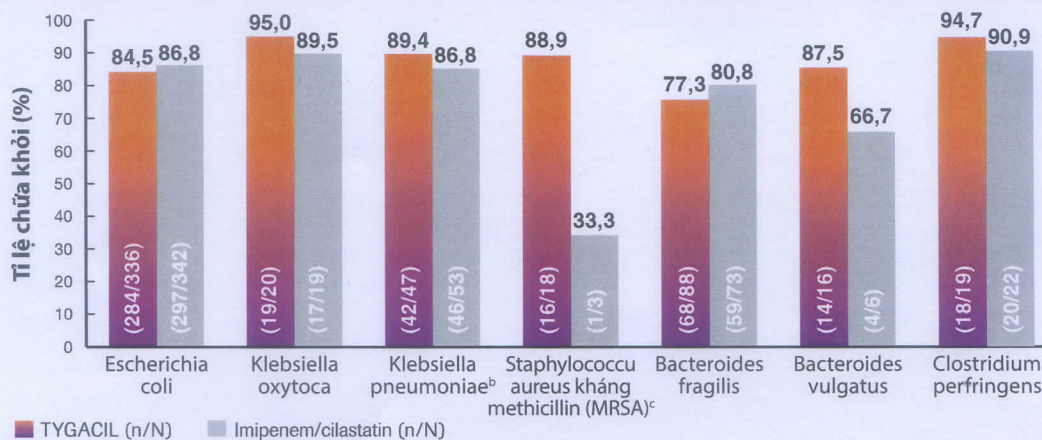


Tỷ Lệ Khỏi Về Lâm Sàng Theo Chẩn Đoán Trên Bệnh Nhân Đánh Giá Được Về Mặt Vi Sinh Với Nhiễm Khuẩn Ổ Bụng Có Biến Chứng⁽²⁾



Phân tích gộp gồm hai thử nghiệm pha 3, mù đôi trên 1642 người lớn trong điều trị nhiễm khuẩn ổ bụng có biến chứng để đánh giá hiệu quả & tính an toàn của tigecyclin (liều khởi điểm 100mg, sau đó 50mg tiêm truyền tĩnh mạch mỗi 12 giờ) và imipenem-cilastatin (500mg-500mg tiêm tĩnh mạch mỗi 6 giờ) trong 5-14 ngày.

Tỷ Lệ Khỏi Về Lâm Sàng Được Đánh Giá Theo Vi Khuẩn Gây Bệnh Trên Bệnh Nhân Đánh Giá Được Về Mặt Vi Sinh Với Nhiễm Khuẩn Ổ Bụng Có Biến Chứng⁽¹⁾



a. Hai nghiên cứu then chốt trên bệnh nhân nhiễm khuẩn ổ bụng có biến chứng và hai thử nghiệm lâm sàng pha 3 với vi khuẩn kháng

b. Bao gồm các chủng sinh ESBL

c. Bao gồm các trường hợp có kèm theo nhiễm khuẩn máu